

PHỤ LỤC SỬA ĐỔI HỒ SƠ MỜI THẦU GÓI THẦU NN1_CD-GT02 – SỐ 01

(Đính kèm công văn số: 1227 /2025/CC47-BĐT ngày 31/07/2025)

1. Phần I – Mục III – Tiêu chí đánh giá và năng lực – Khoản 3: Năng lực – Mục 2.4.2 (a)

Yếu tố	2.4 Kinh nghiệm					
Yếu tố phụ	Tiêu chuẩn					Tài liệu cần thiết
	Yêu cầu	Nhà thầu				
		Thực thể đơn lẻ	Liên danh hoặc tổ hợp nhà thầu			
			Tất cả các thành viên	Mỗi thành viên	Ít nhất một thành viên	
2.4.2 Kinh nghiệm cụ thể	a) Tham gia với tư cách là nhà thầu, nhà thầu quản lý, thầu phụ, ít nhất hai (02) hợp đồng trong vòng hai mươi (20) năm gần nhất, mỗi hợp đồng có giá trị tương đương từ 10.000.000 USD (mười triệu đô la Mỹ) trở lên và đã hoạt động thành công ít nhất một năm. Sự tương đồng sẽ dựa trên kích thước vật lý, độ phức tạp, phương pháp/công nghệ hoặc các đặc điểm khác như được mô tả trong Mục VI, Yêu cầu của Người sử dụng lao động. Điểm tương đồng là đối với các nhà máy thủy điện có từ hai (2) tổ máy và một (1) tổ máy phát điện Francis, công suất không nhỏ hơn 50MW.	Phải đáp ứng yêu cầu	Phải đáp ứng các yêu cầu cho tất cả các đặc điểm	N / A	Phải đáp ứng yêu cầu cho một đặc điểm tức là một hợp đồng	Mẫu EXP 2.4.2(a)

Phần I – Mục III – Tiêu chí đánh giá và năng lực – Khoản 3: Năng lực – Mục 2.4.2 (a) được sửa đổi như sau:

Yếu tố	2.4 Kinh nghiệm					
Yếu tố phụ	Tiêu chuẩn					Tài liệu cần thiết
	Yêu cầu	Nhà thầu				
		Thực thể đơn lẻ	Liên danh hoặc tổ hợp nhà thầu			
			Tất cả các thành viên	Mỗi thành viên	Ít nhất một thành viên	
2.4.2 Kinh nghiệm cụ thể	a) Tham gia với tư cách là nhà thầu, nhà thầu quản lý, thầu phụ, ít nhất hai (02) hợp đồng trong vòng hai mươi (20) năm gần nhất, và đã hoạt động thành công ít nhất một năm. Sự tương đồng sẽ dựa trên kích thước vật lý, độ phức tạp, phương pháp/công nghệ hoặc các đặc điểm khác như được mô tả trong Mục VI, Yêu cầu của Người sử dụng lao động. Điểm tương đồng là đối với các nhà máy thủy điện có từ hai (2) tổ máy và một (1) tổ máy phát điện, công suất không nhỏ hơn 50MW.	Phải đáp ứng yêu cầu	Phải đáp ứng các yêu cầu về tất cả các đặc điểm	N / A	Phải đáp ứng yêu cầu cho một đặc điểm tức là một hợp đồng	Mẫu EXP 2.4.2(a)

2. **Phần I – Mục III – Tiêu chuẩn đánh giá và năng lực – Mục 2.2 Đánh giá kinh tế**

Các yếu tố và phương pháp sau đây sẽ được áp dụng:

(a) Lịch trình giao hàng:

Khoảng thời gian hoàn thành giao hàng Tổ máy đến Công trường như sau:

- Chi tiết đặt sẵn của ống hút : không muộn hơn ngày 01/08/2026
- Buồng xoắn, vành đỡ : không muộn hơn ngày 01/03/2027
- Bánh xe công tác : không muộn hơn ngày 01/08/2027
- Stator : không muộn hơn ngày 01/12/2027
- Rotor : không muộn hơn ngày 02/05/2028

Tỷ lệ điều chỉnh trong trường hợp giao bất kỳ đơn vị nào vượt quá thời gian tối thiểu là 0,25% giá hợp đồng chưa bao gồm thuế cho mỗi tuần chậm trễ. Không có tín dụng/thưởng nào sẽ được cấp cho việc giao hàng sớm hơn thời gian tối thiểu đã chỉ định.

Các HSDT có ngày hoàn thành cho bất kỳ Tổ máy nào quá bốn (4) tuần sẽ bị từ chối.

Phần I – Mục III – Tiêu chuẩn đánh giá và năng lực – Khoản 2.2 Đánh giá kinh tế được sửa đổi như sau:

(a) Lịch trình giao hàng:

Thời gian hoàn thành Đơn vị/bộ phận giao hàng đến Công trường kể từ ngày khởi công sẽ như sau:

- Chi tiết đặt sẵn : (03) Ba tháng
- Ống hút : (08) Tám tháng
- Buồng xoắn, vành đỡ : (16) Mười sáu tháng
- Bánh xe công tác : (20) Hai mươi tháng
- Stator, khung, giá đỡ : (25) Hai mươi lăm tháng
- Rotor : (27) Hai mươi bảy tháng
- Thiết bị điện : (25) Hai mươi lăm tháng
- Hệ thống điều khiển, đo lường, bảo vệ, SCADA : (25) Hai mươi lăm tháng
- Hệ thống cáp và hỗ trợ : (25) Hai mươi lăm tháng

Tỷ lệ điều chỉnh trong trường hợp giao bất kỳ đơn vị nào vượt quá thời gian tối thiểu là 0,25% giá hợp đồng chưa bao gồm thuế cho mỗi tuần chậm trễ. Không có tín dụng/thưởng nào sẽ được cấp cho việc giao hàng sớm hơn thời gian tối thiểu đã chỉ định.

Các HSDT có ngày hoàn thành cho bất kỳ Tổ máy nào quá bốn (4) tuần sẽ bị từ chối.

Yêu cầu cung cấp được thay đổi theo thư làm rõ HSMT số 1204/2025/CC47-BĐT do bên mua phát hành ngày 28 tháng 7 năm 2025.